

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 8 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng  
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG  
KHÓA XIX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện Lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình;*

*Căn cứ Văn bản số 681/TTg-KTTH ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thông báo danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (đợt 2);*

*Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 226/BC-HĐND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Tuyên Quang với nội dung sau:**

1. Mục tiêu đầu tư:

Đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, đảm bảo khu vực làm việc, nghiên cứu, đào tạo và thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh; phòng, chống tác động của các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe; quản lý sức khỏe cộng đồng; khám phát hiện, điều trị dự phòng và các dịch vụ y tế khác.

2. Quy mô đầu tư: Xây dựng mới các hạng mục công trình và hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phù hợp với công năng sử dụng, chức năng nhiệm vụ và đáp ứng các tiêu chuẩn ngành, phù hợp với quy hoạch xây dựng chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:

a) Nhà làm việc chính: Công trình cấp II, 05 tầng, diện tích sử dụng đất khoảng 600 m<sup>2</sup>.

b) Nhà kho vật tư: Công trình cấp III, gồm 06 gian và một hành lang trước, diện tích sàn khoảng 150 m<sup>2</sup>.

c) Nhà kho lạnh: Công trình cấp III, gồm 04 gian và một hành lang trước, diện tích sàn khoảng 100 m<sup>2</sup>.

d) Nhà kho Vaccine: Công trình cấp III, gồm 04 gian và một hành lang trước, diện tích sàn khoảng 100 m<sup>2</sup>.

đ) Hệ thống xử lý nước thải, rác thải y tế: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải và rác thải y tế theo quy chuẩn và tiêu chuẩn của ngành.

e) Xây dựng các hạng mục phụ trợ bao gồm: Hệ thống phòng cháy chữa cháy; hệ thống điện ngoài nhà; cổng; hàng rào; sân đường bê tông nội bộ; bồn hoa cây cảnh; gara ô tô; gara xe đạp, xe máy; nhà bảo vệ; cấp thoát nước đảm bảo theo tiêu chuẩn.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: Khoảng 61.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư:

a) Vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội: 51.000 triệu đồng.

b) Vốn ngân sách địa phương: Khoảng 10.000 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Tổ 9, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

7. Thời gian thực hiện dự án: 2022 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Tuyên Quang.

9. Tiến độ thực hiện dự án và phân kỳ đầu tư:

a) Năm 2022: Chuẩn bị đầu tư.

b) Năm 2023 - 2025: Thực hiện đầu tư.

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Tuyên Quang (viết tắt là Nghị quyết số 68/NQ-HĐND) và Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Tuyên Quang (viết tắt là Nghị quyết số 72/NQ-HĐND) như sau:**

1. Thay thế cụm từ “Dự án cải tạo nâng cấp Trung tâm y tế dự phòng tỉnh Tuyên Quang (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)” tại điểm 2 khoản (5) mục X Biểu số 02 Nghị quyết số 68/NQ-HĐND và tại điểm 3 khoản (3) mục X Biểu số 02 Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh bằng cụm từ “Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Tuyên Quang”.

2. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Tuyên Quang đối với “Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Tuyên Quang” từ “CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ” tại điểm 2 khoản (5) mục X thành “CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025” tại khoản (7) mục IX Biểu số 02 Nghị quyết số 68/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2022 đối với “Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Tuyên Quang” từ “CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ” tại điểm 3 khoản (3) mục X thành “CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2022” tại mục VIII Biểu số 02 Nghị quyết số 72/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp chuyên đề lần thứ 2 thông qua ngày 16 tháng 8 năm 2022./.

##### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo Tuyên Quang;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (Kh).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Minh Xuân**